

Số: 01/2023/QĐST-DS

UB, ngày 06 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2022/TLST- DS ngày 05 tháng 7 năm 2022,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam TV (viết tắt là: Ngân hàng TV).

Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: ông Ngô Chí Dũng – chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị Ngân hàng TV.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: ông Đinh Công Định - chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ; địa chỉ: Số 496 đường QT, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh (là người được ủy quyền lại theo văn bản ủy quyền số: 752/2022/UQ-LCC-KHCN2, ngày 06/4/2022).

Bị đơn: anh Cao Sỹ H, sinh năm 1975 và chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1992; cùng địa chỉ: Tổ 6, Khu 2, phường QT, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ: tính đến ngày 29/12/2022 anh Cao Sỹ H và chị Nguyễn Thị H1 nợ của Ngân hàng TMCP Việt Nam TV tổng số tiền là 287.363.744đ (hai trăm tám mươi bảy triệu ba trăm sáu mươi ba nghìn bảy trăm bốn mươi bốn

đồng), trong đó số tiền gốc 172.556.216 đồng, số tiền lãi 99.634.452 đồng (bao gồm lãi trong hạn là 5.095.693 đồng; lãi quá hạn 94.538.759 đồng); lãi phạt chậm trả là 15.173.077 đồng theo hợp đồng cho vay số LN1803140554595 ngày 21/03/2018; khế ước nhận nợ lần 01/Số LN1803140554595 ngày 22/03/2018; hợp đồng cho vay số LN1805100665824 ngày 15/05/2018 và khế ước nhận nợ lần 01/Số LN1805100665824 ngày 15/05/2018.

Phương thức trả nợ: chậm nhất đến ngày 31/3/2023, anh Cao Sỹ H và chị Nguyễn Thị H1 phải trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam TV toàn bộ số nợ 287.363.744đ (*hai trăm tám mươi bảy triệu ba trăm sáu mươi ba nghìn bảy trăm bốn mươi bốn đồng*) và tiền lãi, phạt chậm trả phát sinh kể từ ngày 29/12/2022 theo mức lãi suất quy định tại các hợp đồng tín dụng và các khế ước nhận nợ đến khi trả hết nợ.

- Trường hợp anh Cao Sỹ H và chị Nguyễn Thị H1 không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ theo đúng thỏa thuận thì Ngân hàng TMCP Việt Nam TV được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

Tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thửa đất số: 72; tờ bản đồ số: 30; tại địa chỉ: Khu 2, phường QT, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số: BO 887343, số vào sổ cấp GCN CH00428 do UBND thành phố UB cấp ngày 28/10/2013 đứng tên anh Cao Sỹ H và chị Nguyễn Thị H1. Tài sản bảo đảm đã thế chấp cho Ngân hàng TMCP Việt Nam TV theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: LN1803140554595 ngày 21/03/2018 giữa VPBank với anh Cao Sỹ H, số công chứng: 916.2018, quyển số 1 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 21/03/2018 tại văn phòng công chứng UB, tỉnh Quảng Ninh. Mọi công trình, tài sản khác được cải tạo, xây dựng gắn liền với thửa đất nêu trên đều thuộc tài sản đảm bảo cho khoản vay.

- Trường hợp số tiền phát mại tài sản không đủ để thanh toán toàn bộ khoản nợ thì anh Cao Sỹ H và chị Nguyễn Thị H1 vẫn phải tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam TV theo các hợp đồng đã ký kết cho đến khi các khoản nợ được tất toán.

- Về chi phí tố tụng: anh Cao Sỹ H và chị Nguyễn Thị H1 tự nguyện chịu chi phí tố tụng, do đó Cao Sỹ H và chị Nguyễn Thị H1 có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP Việt Nam TV số tiền là 7.000.000đ (bảy triệu đồng).

Kể từ ngày Ngân hàng TMCP Việt nam TV có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Cao Sỹ H và chị Nguyễn Thị H1 không thực hiện nghĩa vụ trả số tiền nêu trên thì Cao Sỹ H và chị Nguyễn Thị H1 còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả, tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Về án phí: anh Cao Sỹ H và chị Nguyễn Thị H1 tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 7.184.000đ (bảy triệu một trăm tám mươi bốn nghìn đồng). Ngân hàng TMCP Việt Nam TV không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; Trả lại cho Ngân hàng TMCP Việt Nam TV số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là

6.876.000đ (Sáu triệu tám trăm bảy mươi sáu nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006865 ngày 05/7/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thành phố UB;
- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS thành phố UB;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký và đóng dấu)

Kim Văn Sơn